THÔNG BÁO

Về việc đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I năm học 2014 - 2015 cho sinh viên hệ chính quy

Căn cứ Quyết định số 60/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định công tác Sinh viên ban hành kèm theo Quyết định số: 159/QĐ-DHKT-CN ngày 30 tháng 10 năm 2013 của Hiệu trưởng trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp;


Nhà trường yêu cầu Ban chủ nhiệm các khoa, Giảng viên chủ nhiệm, lớp trưởng các lớp sinh viên tiến hành triển khai công tác đánh giá kết quả rèn luyện của Sinh viên hệ chính quy, học kỳ I năm học 2014-2015 như sau:

1. Tổ chức chậm điện Rèn luyện học kỳ I năm học 2014-2015 cho sinh viên hệ chính quy (Theo trình tự hướng dẫn quy trình chấp điểm rèn luyện của trường và mẫu phiếu đánh giá kết quả rèn luyện kèm theo; truy cập vào địa chỉ www.tntu.edu.vn);
   Thời gian hoàn thành trước ngày 10/1/2015.

   Thời gian hoàn thành trước ngày 15/1/2015.

Ban Giám hiệu yêu cầu Ban chủ nhiệm Khoa triển khai nghiêm túc theo kế hoạch trên đây của nhà trường. Các văn bản gửi về phòng Công tác HSSV (P208 nhà Hiệu bộ) gồm:

- Bảng tổng hợp đánh giá kết quả rèn luyện của hội đồng khoa có chức ký của đại diện BCN khoa (Bộ môn trực thuộc), kèm theo file gửi vào địa chỉ Email: taitht@tntu.edu.vn.
(Dối với sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp đợt 1- tháng 1/2015, cần có bảng tổng hợp điểm rèn luyện theo từng học kỳ và toàn khoa học)
Thời hạn gửi trước ngày 15 tháng 01 năm 2015.

Ghi chú: - Bảng tổng hợp điểm rèn luyện làm trên file Excel phỏng chuẩn VN Time

Noi nhận:
- Website;
- BCN các khoa;
- BM trực thuộc trường;
- GVCN, các lớp SV;
- Lưu VT, CT HSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Xuân Minh
HƯỚNG DẪN CHẤM DIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2014 – 2015

1- Bàn chủ nhiệm các khoa chỉ đạo giảng viên chủ nhiệm lớp quán triệt việc chấm điểm rèn luyện đến tất cả sinh viên trong khóa;

2- Sinh viên tự chấm điểm rèn luyện theo phiếu đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên (mẫu trên website) sau khi tự chấm xong nộp cho lớp trưởng.

3- Lớp trưởng tập hợp phiếu chấm của từng sinh viên, tổng hợp, báo cáo giáo viên chủ nhiệm để tổ chức họp lớp đánh giá kết quả cho từng sinh viên.

4- Giảng viên chủ nhiệm thực hiện chấm điểm thường xuyên với học tập cho sinh viên trong lớp trên cơ sở điểm học tập từ khóa.

5- Phản công điểm và trừ điểm thực hiện theo các văn bản thông báo của năm học (Đối với sinh viên không tham gia báo kiểm y tế năm học 2014 – 2015 trừ 30 điểm rèn luyện)

6- Hội đồng khoa sau khi xét xong chuyển kết quả cho Giảng viên chủ nhiệm để công bố cho sinh viên;

7- Giảng viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để thông báo kết quả xét duyệt điểm rèn luyện của Hội đồng khoa và lấy ý kiến, kiến nghị của sinh viên;

8- Giảng viên chủ nhiệm nộp y kiến đề đạt điều chỉnh điểm rèn luyện của sinh viên (nếu có);

9- Thượng tự hội đồng hoặc hội đồng khoa xem xét các y kiến đề đạt của sinh viên (nếu có), quyết định lần cuối về điểm rèn luyện của sinh viên.

10- Khoa tổng hợp và nộp kết quả chấm điểm rèn luyện, báo cáo kết quả sơ kết học kỳ I năm học 2014-2015 của khoa về nhà trường qua phòng Công tác HSSV(P208 nhà hiệu bộ) trước 17h ngày 15 tháng 01 năm 2015. Đối với sinh viên K46 (K47 đối với khoa kinh té) và sinh viên các khóa trước, dự điều kiến xét tốt nghiệp đợt 1- tháng 1/2015 phải tổng hợp điểm theo từng học kỳ và toàn khóa học.

11- Hội đồng của trường kiểm tra kết quả xét của các khoa và bỏ môn trực thuộc trường và ra quyết định công nhận.

Ghi chú: - Không CTHSSV sẽ cung cấp các số liệu: sinh viên không tham gia nộp báo kiểm y tế, sinh viên đóng học phí muộn, hoặc không đóng học phí, sinh viên K50 không khám sức khỏe đầu vào, sinh viên vi phạm an toàn giao thông…v.v cho khoa và bỏ môn trực thuộc để trừ điểm rèn luyện của sinh viên.

- Các khoa khi chấm điểm rèn luyện phải lưu ý đến nhận xét của địa phương đối với sinh viên ngoại trú.

- Giảng viên chủ nhiệm phối hợp với ban quản lý ký túc xá để đánh giá chính xác việc chấp hành quy định ở KTX đối với sinh viên nội trú.

- Khi hội đồng trường phát hiện kết quả chấm điểm rèn luyện của sinh viên nào đó chưa chính xác sẽ yêu cầu khoa chấm lại.

Yêu cầu trường các khoa và bộ môn trực thuộc trường chỉ đạo cán bộ giảng viên và sinh viên của đơn vị thực hiện nghiêm túc nội dung trên. /v

Nhân ký:
- Website;
- BCN các khoa;
- GVCN,các lớp SV;
- Lưu VT, CT HSSV.
PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Họ và tên: ......................................................... Ngày sinh: .................................................................
Lớp: ......................................................... Khoa: .................................................................
MSSV: ......................................................... Học kỳ: 1... Năm học: 2014-2015

<table>
<thead>
<tr>
<th>TT</th>
<th>Nơi dùng đánh giá</th>
<th>Diễm</th>
<th>Điểm SV tự đánh giá</th>
<th>Điểm do lớp đánh giá</th>
<th>Điểm do hội đồng Khoa đánh giá</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1.</td>
<td>DÀNH GIÁ VỀ Y THỨC HỌC TẬP: (Tổng số 30 điểm) (Tích lệ đầu số lần chỉ quantity cho 1 học kỳ)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1.</td>
<td>Điểm thường về học tập:</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1.</td>
<td>Có điểm TBCHT &gt;= 3.2</td>
<td>5</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1.</td>
<td>Có điểm TBCHT từ 2.5 đến 3.19</td>
<td>4</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1.</td>
<td>Có điểm TBCHT từ 2.25 đến 2.49</td>
<td>3</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>1.</td>
<td>Có điểm TBCHT từ 2.0 đến 2.24</td>
<td>2</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2.</td>
<td>Tham gia các hoạt động khoa học sinh viên (nghiên cứu khoa học, thi olympic, Robocon,...)</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2.</td>
<td>Cập trưởng</td>
<td>4</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2.</td>
<td>Cập Đại học Thái nguyên</td>
<td>5</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2.</td>
<td>Cập Bố</td>
<td>6</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>3.</td>
<td>Thực hiện nội quy, quy chế học tập:</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>3.</td>
<td>Không vi phạm quy chế thi, kiểm tra</td>
<td>5</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>3.</td>
<td>Đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc trong giờ học</td>
<td>5</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>3.</td>
<td>Tham gia đầy đủ các buổi trao đổi kinh nghiệm học tập, nội quy, quy chế học tập, các buổi sinh hoạt lớp</td>
<td>4</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>3.</td>
<td>Tất cả các môn thi đạt từ điểm D trở lên</td>
<td>5</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>Phần trừ điểm</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>Phần trừ điểm</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>Phần trừ điểm</td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

II. DÀNH GIÁ Y THỨC VÀ KẾT QUẢ CHẤP HÀNH NỘI QUY, QUY CHẾ TRONG NHÀ TRƯỜNG: (Tổng số 25 điểm)

| Phần cộng điểm | | | | | |
| Phần cộng điểm | | | | | |
| Phần cộng điểm | | | | | |

| Phần trừ điểm | | | | | |
| Phần trừ điểm | | | | | |
| Phần trừ điểm | | | | | |

- Trường hợp Y tế

- Tham gia không nghiêm túc học tập nội quy, quy chế, tạo sinh hoạt công dân

- Vi phạm quy định đồng học phí

- Bị kỷ luật cảnh cáo

- Bị kỷ luật khiển trách

- Vi phạm quy định nội, ngoại trú (Không làm thủ tục nội trú, ngoại trú)

- Không vào ở KTX theo sự phân công của khoa

- Bộ sinh hoạt lớp hàng tháng (nếu lớp tổ chức sinh

- 5/lần họp
### III. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THÚC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRỊ- XÃ HỘI, LAO ĐỘNG CÔNG ICH, VÂN HOÀ, VĂN NGHIỆP, THỂ THAO, PC CÁC TẾ NẤP XÃ HỘI (Tổng điểm 20 điểm)

<table>
<thead>
<tr>
<th>Phân công điểm</th>
<th>Mô tả</th>
<th>Điểm</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>- Tham gia đầy đủ hoạt động tập thể của Lớp, Chi đoàn, Liên chi đoàn, Liên chi hội, Hội sinh viên, lao động công ích</td>
<td>Tố da 15</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>- Có thành tích đấu tranh, phòng chống TNXH, văn nghệ, thể thao được khen thưởng cá nhân</td>
<td>3</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>+ Cấp trưởng</td>
<td>4</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>+ Cấp thành phố, khu vực</td>
<td>5</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

### IV. ĐÁNH GIÁ VỀ PHÁM CHAT CỜNG ĐÂN VÀ QUAN HỆ VỚI CỘNG ĐỒNG (Tổng điểm 15 điểm)

<table>
<thead>
<tr>
<th>Phân công điểm</th>
<th>Mô tả</th>
<th>Điểm</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>- Chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước (có xác nhận của nơi cư trú)</td>
<td>10</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>- Tham gia phong trào tự quản ở trường và nơi cư trú (có xác nhận của nơi cư trú)</td>
<td>5</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

### V. ĐÁNH GIÁ VỀ Ý THÚC VÀ KẾT QUẢ THAM GIA PHỤ TRÁCH LỚP HỌC HSSV, CÁC ĐOÀN THỂ TỘ CHỨC KHÁC TRONG NHÀ TRƯỞNG (Tổng 10 điểm)

<table>
<thead>
<tr>
<th>Phân công điểm</th>
<th>Mô tả</th>
<th>Điểm</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>- Vi phạm pháp luật (chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự), thiếu ý thức tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, không chấp hành đầy đủ chủ trương chính sách pháp luật của Nhà nước</td>
<td>-15 và hà 1 mức xếp loại</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>- Gây mất đoàn kết trong lớp, trong trường, trong KTX</td>
<td>-10</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

### Ghi chú:
Điểm cuối sinh viên vi phạm quy chế thuộc các nội dung ở phụ lục 2 quy định mức phạt điểm nên luôn ban hành kèm theo quyết định số 159/QĐ ngày 30/10/2013.

Diểm kết luận của Hội đồng đánh giá cấp Khoa:.................................................Bằng chung:..............................

<table>
<thead>
<tr>
<th>GIÁO VIÊN CN</th>
<th>LỚP TRƯỞNG</th>
<th>CHÚ KÝ CỦA SINH VIÊN</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>(Ký, ghi họ tên)</td>
<td>(Ký, ghi họ tên)</td>
<td>(Ký, ghi họ tên)</td>
</tr>
</tbody>
</table>

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2014
BẢNG TÔNG HỢP KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2014 - 2015

<table>
<thead>
<tr>
<th>#</th>
<th>MSSV</th>
<th>Họ tên</th>
<th>Lớp</th>
<th>Khoa</th>
<th>Tổng điểm</th>
<th>Xếp loại</th>
<th>Ghi chú</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

Người tổng hợp

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2015

Ban Chủ nhiệm khoa